Khuynh hướng
<blockquote>Kalama tri ân bạn HoThiVui ghi chép.</blockquote>
Bài giảng zoom 02/08/2021 – Khuynh hướng/ Lối mòn

Bữa nay chúng ta có đề tài mới, mình ôn sơ mấy đề tài trước, đó là: Liên tục mấy bài giảng tôi nói về cảnh giới tâm thức: Tâm thức rừng, biển, đồng ruộng, sa mạc,… thì hôm nay chúng ta có đề tài liên quan đề tài đó, mấy bài giảng kia tôi nói chưa hết ý.

Chúng ta biết rằng, toàn bộ cuộc hiện hữu/ dòng sanh tử của chúng ta trong cõi đời này nó được thiết lập trên 3 nền tảng: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống (chỗ mình ở, người mình gặp, công việc mình thường làm, đề tài suy tư).

Gom tổng chi lại 3 nền tảng đó, tôi nhắc lại: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống, rất nhiều bà con nghe chữ "tiền nghiệp" bà con dễ bị đóng khung chữ tiền = tiền thân, tiền kiếp. Đúng nhưng 50% thôi. Tiền nghiệp = nghiệp trước dẫn đến quả sau. Có tiền có hậu.

Đã đành đời sống này hiện tại của mình nó được thiết lập trên nền tảng tiền nghiệp quá khứ, nhưng tiền nghiệp đó chỉ có một phần thôi. Nó có nghĩa thứ 2, những gì ta làm bây giờ là tiền nghiệp cho kiếp sau. Như vậy tiền nghiệp có 2.

Nghĩa 1: Thuộc về quá khứ; Nghĩa 2: những gì ta làm bây giờ là tiền nghiệp cho kiếp sau.

Phật giáo Bắc truyền có A Lại Da thức từ ālaya = chỗ cất chứa. Himalaya = chỗ chứa tuyết. Phật giáo Nam truyền xài chữ as'aya, trong bản tiếng Thái chữ la và sa viết giống nhau, chữ sa có thêm dấu phẩy, chữ la thì không, viết y chang nhau vậy đó, mà khác dấu phẩy à, đó cũng là sự trùng hợp thú vị. Ālaya đó theo quan điểm Duy thức là tạng thức/ Tàng thức/ chỗ tích chứa các chủng tử thiện ác, phàm thánh của chúng sinh. Asaya trong Kinh điển Pali = khuynh hướng tâm lý.

Tôi đã nói, nền tảng hiện hữu có 3 thứ: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống. Bài giảng này tôi đặc biệt nhấn mạnh Khuynh hướng.

Chính khuynh hướng tâm lý dẫn đến tiền nghiệp, tánh mình tham nhiều, trí nhiều, định nhiều, từ tâm nhiều, chính khuynh hướng đó dẫn đến các hành động thiện ác, hành động thiện ác thành tiền nghiệp cho kiếp sau. Mỗi kiếp sống có cả 3 nhưng cái này tạo ra cái kia và cái kia tạo ra cái này >> Chính tiền nghiệp đó dẫn đến tâm đầu thai kiếp này, chúng ta sanh trong hoàn cảnh giàu/nghèo/đẹp/xấu/ khỏe/bệnh,… Ngày xưa do khuynh hướng tâm lý tác động tiền nghiệp thiện ác >> môi trường sống hiện tại, trong môi trường đó, ít nhiều lần này lại tác động khuynh hướng tâm lý.

Khuynh hướng tâm lý hào sảng nhưng có một kiếp mình bủn xỉn sang đoạt tài sản người khác, bây giờ mình sanh ra đói nghèo thiếu thốn. trong hoàn cảnh đói nghèo thiếu thốn thì khuynh hướng tâm lý hào sảng của mình ít nhiều bị ảnh hưởng.

Theo BBC, dân Miến Điện được coi là dân hào sảng bậc nhất thế giới, dám bỏ ¼ tài sản làm phước, đâu có dân tộc nào trên thế giới dám bỏ ra ¼ làm phước. Tuy nhiên, hôm nay, trong bối cảnh dịch

bệnh, chính biến tại quốc gia Miến Điện, chúng ta phải nói lòng hào sảng người Miến đang bị thử thách nghiêm trọng, đói quá, chuyện cho ra phải tính lại, một là không cho, hai là cho ít lại chút.
Cho nên, khuynh hướng tâm lý tác động tiền nghiệp, tiền nghiệp lại tác động khuynh hướng tâm lý. Trong bài giảng trưa nay tôi đặc biệt nhấn mạnh Khuynh hướng tâm lý. Có nghĩa là môi trường sống ảnh hưởng đến khuynh hướng tâm lý và tiền nghiệp có ảnh hưởng đến khuynh hướng tâm lý. Và, ngược lại, Khuynh hướng tâm lý kiếp này tác động tiền nghiệp kiếp sau. Có ảnh hưởng. Nguyên chuỗi nhân quả như vậy. Do chuỗi nhân quả vừa đen vừa trắng > nghiệp vừa trắng vừa đen + môi trường sống. Thí dụ ai trong chúng ta cũng có cả trắng lẫn đen, cả thiện lẫn ác. Nhưng môi trường sống nó quan trọng lắm. Thí dụ, tôi vừa nói, chúng ta có 2 thứ bản năng: Thiện & bất thiện. Khi chúng ta sống môi trường tốt, bản năng thiện có cơ hội phát triển, có cơ may phát triển tốt. Nếu chúng ta có khuynh hướng thiện nhưng trong môi trường không thuận lợi thì khuynh hướng thiện bị thử thách, bào mòn.
Mình dễ thương, mát mẻ, sống dung hòa, dễ thương,… tiền nghiệp thúc đẩy mình sanh ra trong hoàn cảnh ở với người toàn có vấn đề thì dễ thương, mềm mỏng của mình lâu ngày bị tác động tiêu cực. Cái đó có.
Bài giảng này tôi đặc biệt nói Khuynh hướng tâm lý là sao? Chúng ta nhớ câu nói thế này: Chúng ta không lựa chọn được nơi sanh, nhưng chúng ta có thể lựa chọn nơi sống. Chúng ta không lựa chọn được nơi sống thì ít nhất lựa được người mình chơi.
Người = 1 cá thể nào đó có 2 tay 2 chân mắt mũi, và cũng hiểu là những nguồn thông tin ta thường tiếp cận (sách báo, phim ảnh, mấy website, room,…) Vì sao? Vì rõ ràng, qua những cái đó, ta tiếp cận với những nhân cách, quan điểm của ai? Của cá nhân nào đó.
Cho nên, người ở đây rất rộng.
Dầu là 1 trang sách = tư duy, quan điểm của người đã viết, nói ra điều đó.
Đầu bài giảng tôi nhấn mạnh chữ asaya = khuynh hướng tâm lý. Nhưng có chữ nữa tôi đặc biệt tâm đắc = Lối mòn.
Mỗi người chúng ta có nhiều lối mòn, tùy vào điều kiện mà mình chú ý vào lối mòn nào.
Mình sống vị tha, vô ngã, quên mình, hy sinh… nhưng chung quanh toàn người ích kỷ, lâu ngày có thể lối mòn về hào sảng bị mọc đầy cỏ dại, và lối mòn về toan tính ích kỷ nó trơn tru, dễ đi hơn.
Tôi đã tiếp xúc một số hành giả Việt Nam trở về từ trung tâm thiền viện Pa Auk, tôi chưa chính thức trực tiếp nghe ngài Pa Auk hay giáo thọ nào Pa Auk nói chuyện này nhưng nghe từ các hành giả, họ nói rằng: Theo đường lối Pa Auk chúng ta hoàn toàn có thể tin được ngay kiếp này mình có thể chứng thiền chứng thánh, thay vì cứ nghĩ rằng chỉ tập trung vun bồi Ba La Mật cho đời sau kiếp khác. Người tu tập theo truyền thống Pa Auk có thể tin được là đời này, nếu nỗ lực đúng mức đúng cách có thể chưng thiền chưng thánh ngay trong đời này.
Họ hỏi tôi chuyện đó, tôi không muốn trả lời vì không có cách trả lời nào vừa lòng các vị và đúng ý tôi. Khó lắm. Tôi chỉ góp ý thôi. Tôi nói rằng.
Mỗi người trong chúng ta có rất nhiều thứ vốn liếng, rất nhiều thứ chủng tử. Thay vì tìm hiểu coi mình đủ Ba La Mật không thì tự xem mình đang đi trên lối mòn nào.
Trong đời sống thường nhật mình có thể mặc áo tu sĩ, tăng ni, người cư sĩ áo trắng có thể mặc áo hành giả Pa Auk, Shwe Oo Min,…màu áo chưa tới đâu, mà cái quan trọng mình để ý coi mình đang trên lối mòn nào. Mỗi người có lối mòn quý vị. Không có chánh niệm, không có trí tuệ thì mình không thấy ra được. Thì lối mòn đó chính là asaya, chính cái đó dẫn đến tiền nghiệp cho kiếp sau.
"Con đường cổ xưa" thầy Phạm Kim Khánh dịch, có nhắc một câu Phật ngôn, trong Kinh Tạng, đức Phật dạy: "Ngài không phải là người sáng tác mà chỉ là người đi lại con đường cổ xưa trong rừng thẳm sanh tử mà ngày xưa 3 đời chư Phật đã đi qua". Nói là lối mòn nhưng mình phải đi bằng chính đôi chân của mình và cái thấy của mình trong lúc chứng đạo là hoàn toàn của mình, không phải vay mượn của người khác. Đi lại con đường đó thôi nhưng phải đi bằng đôi chân của mình, cái thấy trong lúc chứng đạo phải là cái thấy của mình, không phải vay mượn từ người khác.
Mình thấy ngay Phật pháp cũng chỉ là lối mòn thôi. Có một điều, trong dòng sanh tử, các vị phải đồng ý với tôi. Chính tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống mở ra cho chúng ta vô số lối mòn.

Rất nhiều lần tôi nói câu này: Dầu biết hay không, dầu muốn hay không chúng ta đang kín đáo có mặt trên con đường về đâu đó, mỗi giây. Nói gì trong từng kiếp sống, nhiều kiếp sống, vô lượng kiếp sống chúng ta đã vạch sẵn cho mình rất nhiều lối mòn. Trong vô số lối mòn đó có tốt có xấu.
Hôm nay, để có niềm tin là mình có thể chứng thiền chứng thánh ngay trong đời này hay không thì chuyện đầu tiên là phải có giáo lý. PHải học giáo lý. Chứ đầu phàm phu mình không thể ngồi suy diễn, tưởng tượng, đọc ba chớp ba nhoáng, vài ba thứ sách triết học Lão Trang, Krisnamurti, Osho, Nguyên Phong,… rồi cho là đủ. Không đâu. Dầu đọc hết kinh điển. Nhưng vẫn phải lấy kinh điển làm gốc, về mặt lý thuyết.
Về thực tập, phải sống chánh niệm thôi. Phải sống với niệm và tuệ, khi dốc sức cho giáo lý và đời sống tuệ quán, lúc đó chúng ta mới có cơ hội để quan sát mình, nhìn lại mình xem mình đang đi trên con đường nào. Cái đó mới là cái quan trọng.
Tôi nhớ 1 vị thiền sư người Thái, không biết ngài có xài mantra/chú thuật, đắc chứng gì không, hay do ngài tu thiền lâu ngày ngài có huệ căn mình không biết, nhưng ngài có những dấu hiệu của người có thần thông. Thí dụ, thiền viện của ngài trong núi rừng, hành giả phương xa tới, khách du lịch tình cờ ghé, ở lại tu, hoặc có người biết tới tu, có chuyện đặc biệt, ngài nói mấy cư sĩ lo việc chùa, dọn thêm 2 cái phòng, nói nhà bếp ngày mai thêm thức ăn, mai chắc có người tới thăm. Ngài đâu xài phone, không có email mà không phải xài mà không biết luôn. hôm sau mấy người khách tới có phòng, có đồ ăn cho họ.
Có lần, học trò xin về Bangkok, ngài ở Isam, ngài nói trễ trễ chút 2 ngày nữa về, nhờ họ làm đúng như lời ngài, đúng như vậy công việc họ cần giải quyết nhờ họ về trễ cho nên có thêm 2 ngày tu thiền, về tới nơi việc họ cần xử lý…
Nhiều chuyện như vậy. Ngài đâu phải nhà khoa học, nhưng “ngày mai ai muốn đi đâu thì đi nhưng mấy ngày tới là đi lại khó khăn đó” thì mấy ngày tới mưa tầm gió tã, cầu gỗ bắc ngang con suối dẫn về làng bị cuốn mất.. ngài âm lịch, củ chuối lắm, mà ngài có những dấu hiệu rất lạ.
Nãy giờ tôi kể vòng ngoài, cái này mới chính nè.
Mấy ông thương gia, nghe đồn ngài đạo cao đức trọng, nói ngài giỏi bùa, nói ngài nuôi âm binh, ngài biết trước nhiều chuyện lắm, họ vô rừng kiếm ngài, lạy ngài họ muốn làm chuyện này chuyện kia xin ngài cho lời khuyên, có người nhờ ngài bói tương lai, tình duyên, tùm lum hết. Ngài là thiền sư, dạy thiền. Tui nói thiệt. Nếu bây giờ tui có nghề bói giỏi thì họ tới với tui nhiều lắm, không phải tới với tui học giáo lý. Hoặc là giờ tui có khả năng chạm người nào họ mát lạnh, không còn đau đơn là trời ơi tui hốt bạc, không cần chữa ung thư, tiểu đường, covid,… chỉ cần họ đau đớn mà tui chạm nhẹ họ mát lạnh, thoải mái, có chết cũng chết thanh thản với nụ cười trên môi là thôi thôi, kéo theo một tỷ luôn.
Quần chúng nói tu hành thờ Phật chứ thật ra mình toàn nhắm tới mấy cái rẻ tiền, ba xu không à. Họ lại nhờ ngài bói.
Vị này cũng vậy.
Họ lại nhờ ngài bói, ngài nói “Luật cấm tỳ kheo không làm thầy bói, thầy bùa, thầy pháp, thầy cúng thầy tụng…” nếu bà con nghĩ tui là tỳ kheo thì mấy cái đó dẹp. Câu thứ hai, ngài nói rằng “Bói là dựa vào tiền nghiệp quá khứ thôi, mà trong khi mỗi ngày bà con tạo thêm nghiệp mới thì bói sao được mà bói. Thí dụ thường ngày bà con tu hành miên mật bố thí trì giới thì tui bói được chứ như bà con ngày thiện bao nhiêu phần trăm, ác bao nhiêu phần trăm bói sao ra.” Hạng người bói dễ nhất là thuần ác, thuần thiện, mình dễ bói, còn như bà con toàn 50/50, 30/70; 40/60 sao bói. Nhưng câu này hay nè. Nhưng tui chốt cho bà con nhớ câu này: “BÓI TƯƠNG LAI KHÔNG BẰNG TẠO TƯƠNG LAI”
Tui quay lại bài giảng của tôi.
Theo quan điểm người Pa Auk mình tin kiếp này mình có thể chứng thiền chứng thánh, không cần thầy bà nào bói hết, mình tự bói cho mình, mình bói tương lai bằng cách mình tạo tương lai chắc ăn hơn. Tui đi hỏi người ta tui có thành bác sỹ được không không bằng tôi đi học ngành y, học siêng, học giỏi, cố gắng nỗ lực, tất cả cho ngành y thì với những cái đó tôi có thể bói ra được tương lai tôi có thể là bác sỹ hay không, ít nhiều mấy chục phần trăm. Còn đàng này học không lo học đi gõ hết nhà này nhà kia bói thì khó lắm.

Tôi nhớ ông Socrates ngồi có người hỏi: "Đây ra chợ bao xa." Ông không nói. Ổng bực, không nói. Nói "gặp thứ dở hơi". Ổng bỏ đi thì Socrates kêu ổng lại nói, theo kiểu thời đó mà mình dịch ra thời bây giờ "đây ra chợ khoảng 15 phút" - Sao nãy không nói ? Tui phải coi ông đi nhanh chậm tui mới nói được.
Hỏi tui con có đắc đạo hay không? Thì để tui coi các vị tu kiểu nào đã.
Nói vậy thôi, chứ bà nội tui cũng không biết các vị tu kiểu nào. Đối với tui cái thứ đi chậm chậm, ăn chậm chậm, cái gì cũng cà rờ cà mò mà nói cái đó là thiền thì tôi không tin đó là thiền, vì nó cà rờ cà mò mà đầu nó phóng dật, thất niệm.
Tôi còn biết chuyện nữa, ngài Tejaniya, thiền sư chuyên trách dạy cho Shwe Oo Min, mấy người thấy ngài nhiều người họ sốc, ngài không có phong thái thiền sư, ngài ăn nhanh lắm, trình pháp ngài ngồi chống tay như chán đời, giống như ngài trả nợ quỷ thần, câu trả lời thì nhiều khi như đùa cợt, coi thường người ta. Quan trọng là ngài có chánh niệm trong lúc ngài ăn hay không, ngài đi đứng ngài sinh hoạt Ngài thoải mái lắm. Ngài Shwe Oo Min là ốm tong ốm teo, cái mặt khó đanh. Nhìn vị đó là mình thấy không khí Tứ niệm xứ dày đặc rồi. mà ngài Tejaniya thì không có. Nhìn ngài đại khái lắm.
Còn ngài Ajahn Chah, tôi hậu sanh đâu gặp ngài, tôi coi mấy clip trên youtube á, ngài nói chuyện ngài cười tỉnh bơ lúc ngài ngồi chống tay ngồi không giống thiền sư, thấy ngài cầm chổi quét, thấy y áo ngài thoải mái lắm, không giống mấy vị sư Pa Auk Việt Nam, đi Miến Điện tu thời gian về y áo quấn kín mít, đi đứng lừ đừ, kappiya,… chứ Ngài Ajhan Chah ngài Tejaniya không có lạ như Tuệ quán Việt Nam. Tuệ quán Việt Nam đi trước Miến Điện tới mấy bước lận. Coi như, ngài thoải mái lắm. Quan trọng là nội tâm ngài ra sao. Cái đó mới quan trọng.
Tôi không thể nhìn đánh giá các vị. Tôi chỉ nói cho các vị nghe thôi. Muốn biết mình có đủ Ba La Mật hay không. Hãy coi mình đang đi trên lối mòn nào. Tất cả con đường các vị đang đi, tôi xin bảo đảm đều là Lối mòn hết. Ngay cả Bồ Tát Tất Đạt. Bồ Tát Tất Đạt, sau khi thắng Ma Vương xong, ngồi dưới gốc Bồ Đề, ngài vẫn đi theo con đường chư Phật quá khứ đã đi. Tất cả Bồ Tát trước khi thành đạo đều lấy tứ thiền đắc bằng hơi thở để làm nền để nhập vào đó, xuất ra lấy khả năng định tâm, bình thản của người tứ thiền vừa xuất ra để quán chiếu 12 Duyên khởi để chứng Phật quả. Dù tự Ngài đi không Phật nào cầm tay nắm dắt nhưng tự Ngài đi. Bà con hôm nay cũng vậy. Trong mỗi phút trôi qua coi mình đang đi trên lối mòn nào.
Đừng tưởng mình là tăng ni, đang có mặt trong thiền viện, đang ngồi tọa cụ, mắt mình nhắm chân mình bước khẽ khàng chậm rãi… là tuệ quán. Cái quan trọng là tâm tưởng các vị đang trôi trên lối mòn nào. Tam nghiệp của mình đang diễn ra trên lối mòn nào. Còn chuyện đi từ từ, ăn từ từ mắt nhìn xuống, ít cười, ít giao tiếp.. tôi không tin, tôi không lấy đó làm chuẩn. Mà lúc đó các vị có niệm và tuệ không ? Niệm là biết rõ mình đang ra sao. Và Tuệ là biết rõ mọi thứ đang diễn ra nó là cái gì. Biết rõ cái How và What, đó mới là thước đo chuẩn nhất.
Thật ra không cần biết mình có đắc hay không mà mình cứ đi đúng con đường đó đi..
Tôi nhớ, có vị thượng tọa dạy kinh nghiệm leo núi, đi đường xa thế này. Cứ nhìn khoảng cách trước mặt mình khoảng 2m cứ nhìn nó mà đi thôi, thì con đường sẽ ngắn đi, chứ vừa đi mà cứ vừa nhẩm nhẩm, tới gốc thông kia rồi quẹo phải tới quán nước được 1/3, từ quán nước gặp cái hồ được ½ ..thì nó xa nó lâu mà mệt lắm, không tận hưởng, thưởng thức được cảm giác thoải mái lẽ ra phải có trên con đường đó. Dầu con đường xấu hoắc nhưng nếu mình đi bằng chánh niệm, bằng trí tuệ thì con đường xấu hoắc vẫn cho mình cảm giác an lạc như con đường đẹp vì lúc đó mình đang nội hướng.
Ăn osawa chỉ có muối mè gạo lứt nó ngon vì chỉ tập chú vào cái nhai thôi. Nhai cho kỹ, nghiền cho nát, nó vỡ từng hạt mè thì nó thơm, nó béo, nó ngon thôi. Dịch vị tiết ra lúc đó làm miếng cơm ngon hơn.
Sống chánh niệm, tuệ quán là mình đang gặm nhấm miếng mè thực tại. Đó là lối mòn về bờ giác. Còn không khéo mỗi phút trôi qua chúng ta có hàng trăm lối mòn mình đi mà mình không ngờ.
Mặc dù mình mặc áo tăng ni, hành giả nhưng tâm mình hay quẹo lối mòn mà mình không ngờ, thí dụ : thích ăn ngon, mặc đẹp, thích nổi tiếng, thích tình cảm, thích nghiên cứu kinh điển, thích được yêu thương, và thích yêu thương… ngồi mà tâm phóng về lối mòn mà mình không ngờ.

Phật dạy, tâm mình như con vật : Chim tìm cơ hội bay lên, con cá tìm cơ hội về nước, rắn rít chồn cáo tìm cơ hội về lùm bụi.
Tâm viên ý mã chưa đủ đâu, phải nói như Phật mới đủ : Tâm mình như mấy con vật, tâm tham đi tìm cảnh giới của tham, tâm sân đi tìm cảnh giới của sân, hoài nghi, mạn, kiến,…mỗi cái đi tìm cái để mà nhắm tới, con mắt cũng tìm chỗ để tới, lỗ tai, mũi lưỡi,… cùng tìm cái để thưởng thức, ghi nhận.
Bài giảng vừa rồi cho lớp Intensive tôi có nói chữ Pākaṭa = Nổi bật. Trong mỗi khoảnh khắc chỉ sống với cái gì nổi bật thôi.
Dầu thế giới có thiên hiền vạn trạng thì trong mỗi phút trôi qua, mỗi khoảnh khắc chúng ta chỉ sống với 1 cảnh thôi. Cảnh nào nổi bật, cảnh sắc, cảnh thinh, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc.
121 tâm, dĩ nhiên mình là phàm thì đâu có tâm thánh, mình không chứng thiền làm gì có tâm đáo đại đúng không? Như vậy mình sống bằng tâm dục giới. Dĩ nhiên trong tâm dục giới có mấy tâm Tố mình cũng không có. đúng không.
Như vậy, nói tổng quát, trong mỗi phút trôi qua, tùy thuộc căn cơ, khuynh hướng tâm lý, tiền nghiệp, môi trường sống mà mỗi giây trôi qua chúng ta sống với cảnh nào trong vô lượng cảnh, gom gọn trong 6 cảnh nhưng biết bao nhiêu thứ cho mình nhìn, mình nghe,…. Mỗi giây ta chỉ sống với một cảnh, một tâm thôi, cảnh/tâm nào nổi bật. Là sao? Tôi đang ngồi thiền mà tôi nghe cái "đùng". Tùy căn cơ của tôi mà tâm nào nổi bật lúc đó, đang ngồi nghe cái đùng, thì nếu tôi từ tâm nhiều tui "có ai (everybody) bị gì không ta?" còn ông Nhân tánh ổng rất nóng đang ngồi thiền " không biết người ta đang ngồi thiền hay sao mà um xùm quá". Còn bà má đang ngồi thiền nhớ con gái bả đang ở dưới bếp, … có nghĩa ai cũng có thể bị tai nạn nhưng người đầu tiên bả nghĩ là con gái bả. …. Còn có người họ bực là cả thiền viện ai cũng biết là đang thiền mà gây ồn ào. Đó là sân. Bà má là nghĩ bằng ái. Còn người tâm từ là "có ai bị gì không ta?" ai = everybody. Còn bà kia bả chỉ gom gọn đứa con gái bả thôi. Ông kia là ổng gom hết.
Như vậy, chỉ tiếng "đùng" thôi, mình thấy tâm nào nổi bật? Trước hết, nhĩ thức nổi bật, tiếp theo tâm tham, hay sân, hay từ bi nổi bật. Rồi có người, tôi bảo đảm 1000% trong đám hành giả có người không nghe, tôi biết như vậy, vì tôi bây giờ trên núi chứ cách đây 2 năm tôi sống dưới rừng, cách tôi 2h lái xe, có đường ray cắt ngang rừng. Các vị có tin, nhiều người ngồi nói chuyện với tui họ nhăn mặt hoài, nói "ở đây ồn quá sư" tôi nói "nghe riết nó quen" mà tui sợ nói họ kêu tui nổ. Tui không nghe, các vị biết không? Không phải tui điếc mà khi mình quen rồi thì, Tàu có câu "lớn hóa nhỏ, nhỏ hóa không". Nó quen rồi thành bình thường, bình thường thành mờ nhạt. Chỉ đơn giản vậy thôi.
Lúc nghe cái "đùng", có người lúc đó họ bị muỗi chích, họ bị đau bao tử, lói ở tim, ngay lúc đó tiếng "đùng" xảy ra, thì lúc đó với họ tiếng "đùng" không có mà xúc giác, lúc đó họ chỉ chú ý cơn đau kia thôi.
Như vậy mỗi giây, mỗi khoảnh khắc hiện hữu, tùy thuộc tâm sinh lý, căn cơ sở tánh mỗi người mà tâm nào nổi bật, cảnh nào nổi bật, và ngay lúc đó toàn bộ vũ trụ, với vô lượng chúng sanh trong đó, đối với chúng ta tất cả chúng sanh lúc đó là Zero.
Lúc đó chỉ có một tâm đó, cảnh đó mà thôi => Pākaṭa = cái gì nổi bật. Các Ngài sử dụng trong Thanh tịnh đạo & Mahatika. Trong đó các ngài giải thích, Tu Tứ Niệm xứ là sống chánh niệm, trí tuệ với cái gì nổi bật nhất. Sống hết mình với cái gì nổi bật nhất. Cho nên, phải học kỹ, niệm thân là sao, niệm thọ là sao, niệm tâm là sao, niệm pháp là sao phải học hết.
Bắt đầu bằng thân quán trước. Ngồi theo dõi hơi thở, theo dõi các tư thế sinh hoạt, đi biết là đi, ngồi biết là ngồi, nói chuyện biết là nói chuyện.
Thí dụ quay lại đề mục hơi thở, đang ngồi theo dõi hơi thở, trong kinh Phật dạy hơi thở mà lồng trong đó là cả 4 niệm xứ: Thở ra dài biết thở ra dài, (thân quán), biết thở ra dễ chịu hay khó chịu (hơi thở kết hợp thọ quán), thở ra biết mình đang thở ra bằng tâm tham, tâm sân (hơi thở kết hợp tâm quán) thở ra bằng sân triền cái, hỷ giác chi….(hơi thở kết hợp pháp quán).
Mỗi giây phút trôi qua, cái gì nổi cộm thì mình sống với cái đó. Chỉ vậy thôi.
Khác nhau giữa người tu tuệ quán và không tu chỗ nào?
Anh tu tuệ quán luôn biết tâm nào vừa diễn ra, cảnh nào vừa được ghi nhận.

Anh không tu thì chỉ là xác chết biết đi thôi. Lăng xăng, đang ăn thì nghĩ chuyện khác ngoài việc ăn. Đang đi ở đây mà tâm ở muôn trùng viễn xứ = tại bất tại, thân ở đây mà tâm ở muôn trùng viễn xứ.

Lối mòn là sao? Trong mỗi giây phút trôi qua chúng ta chỉ sống với cái gì nổi bật, cái nổi bật anh sống với tâm gì, anh nhắm tới đối tượng gì.

Tùy thuộc lối mòn của anh mà cái gì nổi bật trong mỗi giây phút mà 6 căn biết 6 trần. cái này lớn chuyện lắm. Tu tứ niệm xứ để nhận ra lối mòn.

Mình sống nhiều với lối mòn nào thì mình sẽ đi về chỗ cuối lối mòn đó.

Con đường là gì? Con đường là lối dẫn về đích đến nào đó. Tùy thuộc lối mòn nào mình thường đi nhất, mai này mình sẽ đi về đó.

Lối mòn tuệ quán, đi đúng con đường chư Phật đã đi, nếu đủ Ba la Mật thì đích đến là Đạo Quả, tối thiểu, Tu Đà Hườn. Nếu lối mòn là phiền não, thì các vị biết nó đi về đâu. Lối mòn nó nhiều lắm. Thích thập thiện (thích bố thí, trì giới, phục vụ, nghe pháp,…) thì dẫn về nhân thiên Dục giới. Thích tu tập các đề mục (xanh vàng đỏ trắng, đất nước lửa gió, hư không ánh sáng, hơi thở) thì lối mòn về Phạm thiên giới. Thích tu tập Thân thọ tâm pháp, luôn sống với chánh niệm trí tuệ thì chính là lối mòn dẫn về giác ngộ. Có điều, tôi nhắc lại, tùy căn cơ của mình mà dẫn về lối mòn nào.

Cái này mới đáng sợ. Việt Nam có câu là "Đi mãi thành đường" là nguyên thủy không có đường, nhưng cắt đường cho nó nhanh nhiều người dẫm lên cỏ mà đi, người thứ nhất, người thứ hai, qua nhiều thế hệ, chỗ vẹt đó thành dấu mòn, lối mòn, con đường.

Chúng ta luôn đi theo cái mình thích đã đành. Cái mình thích là lối mòn.

Cái mình ghét cũng là lối mòn, các vị biết không?

Tôi không thích ông Nhân, mà ngày nào đi vô đi ra thấy ổng là hình ảnh của ổng là lối mòn. Tôi đang nói nghiêm túc. Mỗi lần tôi nghe nói Úc, là tôi nhớ Brisbane mà nói Brisbane là nhớ thằng cha Nhân.

Chứ còn nhiều người nghe lối mòn tưởng mình thích, mình gắn bó. Không, Gắn bó có 2. Không phải thích không đâu.

Chúng sanh từ tiếng Pali = Satta = Sa + atta = cá thể, chúng sinh; nhưng cũng là đơn vị pháp giới có cái tôi, nói theo Bà La Môn giáo. Còn có một nghĩa rất là hay là từ động từ sajjati = dính. Trong vạn vật trời đất không có gì tính năng dính như chúng sinh hết. Dính bằng 2 cách: (1) dính bằng bất mãn (2) dính bằng thích thú. Tôi thích/ ghét cái gì tâm tôi cũng dán trên đó.

Thí dụ, con đường đó là mình sợ rắn, sợ ma, mình đi mấy km chỗ khác không sao, qua quãng đó có 1km thôi mà mình cứ nghĩ rắn, ma đó cũng là một cách dính. Hoặc chỗ đó hoa lá đẹp là mình mong tới đó, mình chìm đắm trong hoa lá…

Nghe nhắc tới người, vật, nơi chốn chúng ta luôn nghĩ tới cái gì đó mình thích hoặc ghét. Đó là một lối mòn.

Trong bài giảng này tôi đặc biệt nhấn mạnh lối mòn, là bà con hãy nhớ rằng: Tất cả những hình thức sinh hoạt có thể quay phim chụp hình chưa đủ là lối mòn chính mà đời sống tâm thức mới là lối mòn. Lối mòn có 2: Những gì mình thích và những gì mình bất mãn.

Bồ Tát Tất Đạt trong đêm xuất gia, bỏ thành đi, trước đó Ngài thấy Lão, Bệnh, Tử, Tăng, là ngài thấy tâm ngài khắng vô 4 cái đó liền. Đó là Ngài quay trở lại lối mòn, lối mòn nhiều kiếp.

Tới đêm cuối cùng, khi đi ngang căn phòng thấy mấy cung phi mỹ nữ sau đêm tiệc mừng Rahula ra đời, tiệc tùng trong cung, trời ơi quá trời vui luôn ua Tịnh Phạn ban thưởng mọi người ăn uống no say, phơi xác giữa phòng, nghiến răng, áo quần xốc xếch, chảy nước miếng, … ngài đi ngang thấy như bãi tha ma. Trong khi mình, có người nhìn thấy phụ nữ quần áo xốc xếch trễ nãi họ nghĩ tới lòng dục, đó là lối mòn. Có người nhìn họ gớm, họ sợ. Mỗi người có lối mòn khác nhau.

Bồ Tát nhìn Bồ Tát sợ. 6 Năm sau, có một cậu công tử tên Yassa, có nhiều điểm tương đồng với Bồ Tát, con nhà giàu, được bố mẹ cất cho 3 lâu đài sống trong 3 mùa (nắng, mưa, lạnh). Đêm kia, sau một bữa tiệc, đi ngang thấy người ta nằm hở hang, công tử Yassa thấy nản quá đi. Vì tiền kiếp đã từng đi với nhóm bạn chuyên môn thu gom xác vô thừa nhận về hỏa táng, bớt chạnh lòng, xót thương người ta khi thấy họ chết bờ chết bụi tội nghiệp, và cũng đảm bảo vệ sinh xã hội, đem về thiêu, thiêu từ thiện. Bữa đó đi gặp xác bà đó cũng chết vô thừa nhận bên đường, mấy anh em chất

củi đốt, cháy ba mớ tự nhiên cái bụng mình nó kín tăng áp suất, vỡ bụng, bung đứa nhỏ ra, nguyên đám bạn thấy xác bà trương sình, đốt rồi mỡ xèo xèo, mắt lồi ra, rút gân bật dậy thấy đã nản rồi tới lúc bung đứa bé mới nhìn ngán quá đi, mới nói với nhau: "Mang thân sanh tử này sợ quá, ghê thiệt chứ, làm mẹ cũng khổ, làm con cũng khổ nếu quả thật có luân hồi kiếp sau mình chắc cũng vô số lần bị vậy, làm mẹ làm con như vậy,.." nói nhau vậy thôi, mà nó thành dấu mòn, ấn tượng, vết hằn tâm tưởng. Cho nên, sau vô số kiếp làm lành, vun bồi công đức, kiếp cuối cùng, là anh thanh niên Yassa khi thấy mấy cô mỹ nhân giai lệ nằm áo quần xốc xếch, trễ nãi lập tức quay về lối mòn xưa, nửa đêm "thế gian chật chội quá ta không biết đi đâu về đâu", xỏ đôi dép đi, mở cửa đi hoài. Thấy có con đường cứ đi, không biết đi về đâu. Đêm đó đức Phật Ngài biết, sẽ có người đắc đạo tên là Yassa, hoàn cảnh xuất thân như vậy như vậy, Như Lai là người giúp. Cậu thanh niên đi hoài đi hoài, vừa đi vừa nói "Thế gian chật chội quá không biết đi về đâu" Thế Tôn nói "Hãy đến đây này Yassa, ở đây không chật chội". Khi thanh niên Yassa đến đức Phật thuyết pháp cho nghe, thanh niên Yassa chứng thánh. Sáng hôm sau người nhà đi tìm, thấy đôi dép đắt tiền, biết đôi dép con mình, không biết sống chết thế nào mà đôi dép ở đây. Thế Tôn chú nguyện "Bao giờ vợ và mẹ Yassa hôm nay sẽ chứng đạo nhưng cho đến bao giờ họ chưa chứng Thánh thì sẽ không thấy thanh niên Yassa" Vì họ nhìn thấy họ động tâm thì sao chứng thánh. Họ tới, Thế Tôn giảng pháp cho họ nghe, họ đắc đạo thì lúc bấy giờ Thế Tôn thu thần thông để gia đình gặp mặt, Thì lúc bấy giờ, trong nhận thức người cư sĩ Tu Đà Hườn họ thấy chồng mình con mình đi xuất gia rồi họ không còn luyến thương phàm tục nữa, họ để ngài đi tu, chứ không bù lu bù loa phiền lắm.
Cả thanh niên Yassa và đức Phật đều theo lối mòn. Hôm nay chúng ta đến với Phật pháp tôi nói không biết bao nhiêu lần. Có người tham sân si.. mạnh. Có người tín tận niệm định tuệ mạnh. Có người cả hai thiện ác đều mạnh. Nó chỉ chờ cơ hội nó sinh sôi thôi. Ai cũng có chủng tử thành ma, thành tiên hết trơn, gặp cơ hội thích hợp là mình thành tiên, gặp có hội thích hợp là mình thành ma thôi. Vấn đề mình tu tập là tạo điều kiện để cái thiện sinh sôi. Tu Tứ niệm xứ, sống kiểm soát nội tâm để mình xác định được mình đang có mặt trên con đường nào.
Trong bài giảng gần đây tôi có nói: Có người đi vào chùa vì thương Phật, kính Phật, trọng tăng, nhưng thật ra đi vào chùa họ chỉ khoái bố thí thôi. Bố thí xong họ đi về. Trong đám bố thí chia ra nhiều trường hợp:
- Có người bố thí cầu quả nhân thiên, kiếp sau sanh ra giàu có sung sướng.
- Có người bố thí cầu danh cho người ta thấy người nể mặt mình,mình là đại thí chủ.
- Có người bố thí cầu quả giải thoát kiếp sau.
- Có người bố thí vì tình riêng, tưởng mình bố thí nhưng thật ra lựa chọn đối tượng người thích mình mới cho chứ những tăng ni khác là zero.

Có người vô chùa thích thiền. Phật pháp không biết gì hết, nghe đâu có thiền là nhào vô. Kiến thức chất không đầy lá me, nhưng khoái thiền lắm. Mà họ nói chuyện, hỏi thăm xong xin phép vô ngồi thiền chút. Tui nghe tui cảm giác người mù chữ nói chuyện xong «Anh coi chỗ nào dạy ráp vần mà nói chuyện tới đây được rồi để tui vô bào chế thuốc ».
Tui thương họ thiệt, tiếc thôi, chứ phải họ có cái nền thì ngon quá. Họ đang có lối mòn, họ đang đi trên lối mòn đó nha. Hồi đầu tôi ngờ, mà giờ tôi tin. Nếu bây giờ có một vị chứng tứ thiền ngũ thông, không cần thánh, tứ thiền (thiền sắc giới, rốt ráo) ngũ thông (thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm thông, túc mạng thông,… ngũ thông của phàm) thì rất nhiều Phật tử Việt Nam chứng thiền, và có khả năng đắc Đạo, Phật tử Việt Nam rất nhiều người tinh tấn, có điều lối mòn Phật tử Việt Nam hơi bị ngộ. Là sao?
Lối mòn là gì ta? Là con đường mình đi đúng không? Thông qua những vết hằn quá khứ. Mà đã nói con đường thì phải có chỗ cho mình trú mưa trú nắng, chỗ bán thực phẩm, có chỗ cho mình hỏi thăm chuyện này chuyện kia, có dân cư này nọ là best way.
Còn nguy hiểm nhất là con đường không có chỗ ăn, lỡ có chuyện không biết hỏi ai thì cũng là con đường nhưng mệt lắm.
Khoái ngồi thiền, nhưng phải coi con đường mình có vấn đề hay không.
Con đường tu tập tuệ quán có nhiều con đường lắm:
- Chỉ trước quán sau.

- Quán trước chỉ sau.
- Chỉ quán song tu.
- Thuần quán.

Có học trước hành sau, hành trước học sau, vừa học vừa hành, hay chỉ hành hay chỉ học mà thôi. Con đường thứ 4 rất đáng ngại.
Thời đức Phật có người chỉ hành thôi, mà đắc, là vì THẦY CỦA HỌ LÀ AI ? ngài Xá Lợi Phất, ngài Ananda, ngài Ca Diếp, ngài Mục Kiền Liên,… Rồi, bản thân mấy người mình nói không cần học chỉ hành mà đắc á, CÓ BIẾT HỌ TU BAO NHIÊU KIẾP HAY KHÔNG ? họ từng gặp Phật Tỳ Bà Thi, Phật Ca Diếp,… Còn mình bây giờ thì sao? Thầy mình có vị nào như ngài Xá Lợi Phất, ngài Ca Diếp hay không? Bản thân mình có từng gặp Phật này Phật kia hay chưa. Cho nên, cẩn thận cái đó. Lối mòn mà lối mòn nào.
Cũng lối mòn mà lối mòn có trạm xá, y tế, bệnh viện, chợ búa.. cũng là lối mòn nhưng mình dễ dàng tìm tới những nơi đó.
Còn có lối mòn bốn bề lam sơn chướng khí, hùm thiêng nước độc… cái đó không được.
Thích ngồi thiền là lối mòn nhưng thích kiểu nào? Chỉ trước quán sau, quán trước chỉ sau, chỉ quán song tu hay thuần quán? Học trước hành sau, hành trước học sau, vừa học vừa hành hay chỉ học hay chỉ hành mà thôi đều là những lối mòn. Rồi chưa hết, có người duy lý (tu là phải tập trung sát trừ phiền não, giới luật trong sạch, thiền định tinh tâm, tuệ quán miên mật,…), chăm chăm lựa cái cao siêu, một đi không quay lại.
Có người duy cảm (tu đường lối mềm mềm, vui vui, tu phải có bạn có thầy, ăn uống dễ nuốt chứ tu gì đâu nóng không có máy lạnh, lạnh không có màu sưởi, ăn gì đâu, tàu hũ ăn hoài ngán quá đi, tu phải ở gần ông thầy, cảnh tui thích mới được, pháp môn vui vui, chứ ba cái thể trược, tử thi ghê quá đi, tu gì đâu mà đi biết là đi, ngồi biết là ngồi…thấy nản) Cứ lựa cái mình thích.
Duy lý và duy cảm đều không được. Mà mình phải có này có kia, trung đạo mà. Trung đạo không phải đi chạng hảng, mà đi chính giữa với hai bàn chân khép đàng hoàng, duyên dáng và ý tứ. Chứ không phải trung đạo là đi chàng hảng, bẻ cái chân như bệnh xã hội là không phải.
Tu phải có người có ta. Là sao? Giới phần, định phần, tuệ phần, vô lượng phần. Tu là phải có từ bi, trí tuệ. Chỉ có trí tuệ, thiếu từ bi không được, có từ bi mà không trí tuệ không được. Phải có cả hai. Phải có lý và phải có tình.
Thích ngồi thiền mà chà đạp, coi rẻ kiến thức giáo lý xài không được, biết gì mà tu? Cắm đầu làm mọt sách, không quan tâm đời sống chánh niệm bữa nào lăn đùng ra chết, đi về đâu? Cũng không được. Cắm đầu bố thí, làm từ thiện xã hội, không lo đời sống nội tâm, tinh thần, cũng không được. Cắm đầu tu tinh chuyên thiền định mà hành giả tu kế bên hỏi mượn chai dầu gió kêu không có, mà thật ra là có. Tui gặp rồi. Vắt chày ra nước, ki bo đệ nhất, bủn xỉn, kẹo, bón rít.
Trong kinh kể, thời đức Phật. Vua Pasenadi, có ổng hoàng tử chơi thân với một ông phó thường dân, thân lắm, vì ông phó này con một người giúp việc trong cung, hoàng tử có dịp gặp. Thương thân nhau lắm, biết Phật pháp thành đôi bạn đạo tri kỷ. 2 ông do túc duyên nhiều đời, có khả năng nhớ tiền kiếp không thông qua thiền định jātisaraṇānika– tụi mình ngày xưa ngày xưa tu hành giống nhau… , tui của ăn của để thoải mái, tui nhìn ông tui thấy mệt quá ; Tu cực đoan, thấy chưa? Hai ông đời trước là tỳ kheo đời Phật Ca Diếp, tu hành ngon lành, một vị giữ giới, học đạo, đàng hoàng, thấy bạn tu ai túng thiếu cũng giúp, ông nội kia thì nguyên văn chú giải nói « Người tu phải thiểu dục, tri túc, có gì xài nấy, mình giúp người khác là xúc phạm họ, bào mòn tinh thần thiểu dục tri túc của người khác. Tu là có gì xài nấy, không dòm ngó người khác có gì. Giờ mình giúp ổng là tạo thói quen mai mốt ổng bị túng ổng dòm ngó người kế bên. Thêm nữa, khi mình có ý dòm ngó vậy đâu còn tri túc, thiểu dục. Cho nên, ổng không giúp ai hết, ổng nói tu là sống bằng phước cá nhân thôi, không giúp ai hết » Cho nên trí tuệ, thiền định xuất sắc nhưng tới hồi đẻ ra nghèo xác xơ. Duy lý đó.
Có người vô đạo cắm đầu học không lo bố thí giữ giới, thiền định tuệ quán đời sau nghèo le lưỡi, tu thiền khó. Lo học không à.
Có người lo bố thí, phục vụ xã hội,… đời sau sanh ra giàu lộng lẫy luôn mà đầu đất sét không à.

Còn đứa chuyên môn giữ giới trong sạch đời sau sanh ra uy tín, nhan sắc nhưng tài chánh, trí tuệ hạn chế.
Nên nhớ, trau dồi cái gì mới có cái tương ứng. Chứ đừng nói tôi giữ giới tôi có tất cả. Sai. Coi kỹ thập thiện và thập độ Ba La Mật coi. Giới là một phần, bố thí là một phần, trí tuệ là một phần. Làm ơn nhớ giùm có phải vậy không? Không có pháp môn nào chê pháp môn khác hết á.
Trong room có dốt bằng trời nhớ cái này : Cơ thể chúng ta sống được, khỏe được là nhờ rất nhiều hóa chất, nhiều sinh tố. Không thể nói Calcium quan trọng nhất rồi dẹp B1, B12,… nói vậy không đúng. Phải có cái này có cái kia, magnesium, sắt, đồng, kẽm, thiếc,… tùm lum trong người chứ không thể nào tập trung vô 1 thứ hết trơn.
Tại sao mình đi khám bịnh định kỳ vì qua xét nghiệm bác sỹ cho biết cơ thể cần cái này. Đi khám bác sĩ cho biết chỉ số này tốt, thêm cái này, cái kia.
Riêng xác phàm, xác bất tịnh mà còn tồn tại nhiều thành tố nói chi tâm linh, nói chi dòng luân hồi quý vị. Cho nên lối mòn quan trọng lắm. Đồng ý mình đi trên lối mòn thiện pháp nhưng lối mòn thiện pháp có nhiều lối lắm. Nãy giờ tôi nói là có 2 lối thấy chưa? Lối duy cảm và lối duy lí đó.
Nhìn kiểu học tui biết ông này kiếp sau giỏi lắm nha, nhưng nghèo banh xác, còn cha này giàu nhưng đầu đất sét không, còn cha này đẹp mà nghèo,….
Mà có, trong xã hội nhiều lắm: đẹp mà nghèo, đẹp giàu mà ngu, giàu đẹp, khôn mà bệnh,… đủ thứ hết.
Ai cũng có vấn đề hết. Khả năng tinh thần hạn chế, khả năng tài chánh hạn chế, khả năng giao tiếp xã hội hạn chế,…
Tại sao Phật lại hiếm vì cái nào Ngài cũnTg top. Bố thí không ai hơn Bồ Tát Chánh Đẳng Giác. Trì giới, thiền định,…Phục vụ không ai hơn Bồ Tát Chánh Đẳng Giác,… khi tất cả tròn rồi thì Ngài thành người cái gì cũng biết, ai cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có,… không một phước nào Ngài thiếu.
Khổng Tử khi nói về học trò thì về mặt này ta thua học trò này, về mặt kia ta thua đứa học trò kia, …Nhưng nhờ cái nào ta cũng có nên ta làm thầy các con. Đó là Khổng Tử nói.
Thế Tôn thì không, thí dụ nói ngài Ca Diếp là đệ nhất đầu đà, ngài Xá Lợi Phất là đệ nhất trí tuệ, ngài Mục Kiền Liên là đệ nhất thần thông, ngài Anan là đệ nhất đa văn, ngài Anuruddha là đệ nhất thiên nhãn, ngài Sivali là đệ nhất tài lộc,… xin nói rõ, đệ nhất là trong hàng thinh văn với nhau, chứ tất cả cái nhất so với Thế Tôn thì không xi nhê gì hết.
Ngài Sivali thời gian huân tập phước lành để có cái đệ nhất đó là 100 000 đại kiếp thôi. Mà Thế Tôn là 20 A Tăng Kỳ 100 ngàn đại kiếp. Phước Ngài nhiều lắm.
Ngay cả bà Yasodhara, trong vũ trụ này ngoại trừ Thế Tôn, về mặt thân tướng không ai hơn được ta. Bà đẹp lắm. Đang nói về nhân loại. Bà Visakha không bì được với bà đâu. Mà vì nói tới bà là nói tới Đại phú trí, cho nên chuyện đó bị chìm đi chứ bà Yasodhara đẹp lắm.
Trong kinh Assalayana, trong Trung Bộ, có đám Bà La Môn già có trẻ có tới gặp Thế Tôn tới để vấn đạo tới nói « đây là thanh niên có 7 đời thuần chủng, huyết thống không pha tạp, đây là thanh niên Assalayana biện tài vô ngại, thuộc lòng tam vệ đà,…không thua kém một ai, ở đây chỉ thua kém Sa môn Gotama về anh tuấn khôi vĩ thôi ». Vì Ngài thành Phật cũng theo lối mòn nhưng lối mòn của Ngài hoàn bị, hoàn hảo, hoàn thiện, không thiếu gì hết trơn nên khi thành rồi tròn vo, không thiếu mẻ gì hết. Trong khi Thinh văn của ngài được này thiếu kia, phình này lép kia. Còn Ngài một gram mẻ cũng không có. Vì con đường Ngài đi tròn lắm. Quan trọng mình coi lối mòn, con đường mình đi chắc chắn là lối mòn mà nó có cái mình cần hay không ? Trạm xá y tế khi hữu sự, chỗ bán thức ăn, chỗ đổ xăng, chỗ gọi phone, chỗ qua highway.. hay không.. còn đàng này mình thấy con đường mình đi mình không quan tâm tới lúc phát hiện đường mòn của mình dẫn về death valley California.
Mình đi vô tử lộ tử địa lúc nào mình không biết. Vô cũng lý tưởng hóa cuộc đời, chuyên tâm thiền định, tu năm bảy năm phát hiện đầu trống lổng không có gì hết. Hồi đầu mình chê mấy người học, chuyên tâm hít vào thở ra, lúc va chạm sự thật mới vỡ ra : Không tự mình giải quyết những hoang mang nghi hoặc được, lẽ ra những cái này kiến thức Phật học căn bản là người ta không có bị rồi, còn mình lúc này mình bị vướng.

Cái này tôi nhắc những người không học giáo lý: Đừng tưởng bắt chước người xưa không học giáo lý bắt chước là đắc. Tôi nhắc một chuyện thôi. Thời xưa có Phật có thánh thì khác, thời nay coi chừng. Thời nay không nắm giáo lý căn bản các vị dễ bị lung lạc bởi nhiều thầy bà lắm. Tin tôi đi.
Năm ngoái tôi là một tín nữ, tôi thờ ngài Pa Auk, tôi mê học thiền với ngài, tôi không học giáo lTý. Năm nay một năm. Tới hai năm,..
Cách đây mấy năm tui là cư sĩ nữ không học giáo lý, chuyên tu theo ngài Pa Auk hít vào thở ra, lai rai mỉm cười, thí dụ vậy, đến một lúc ngài tịch, thì vị giáo thọ tiếp nối vị đó vẫn đi theo con đường đó nhưng đương nhiên vị có những quan điểm tư đó. Lúc đó tôi sao ? Một là bị sốc, hai là tui hoang mang tôi không biết ngài Pa Auk và vị này tôi theo ai, chưa hết, trong mấy năm tôi tiếp xúc trên mạng mỗi người cho tôi một quan điểm, tôi hoang mang, không biết ai đúng. Nếu tôi có nền tảng giáo lý thì ok rồi. đàng này nghe ba chớp ba nhoáng. Trong khi có nhiều vị nói nghe rất có lý « Không cần học giáo lý, giữ tâm tịnh, đối cảnh vô tâm mạc vấn thiền, tâm không bị giao động trước trần cảnh » câu đó cho mấy ông thánh.
Trong room có dược sĩ bác sĩ, tôi hỏi các vị. không cần biết gì ngoài ra, chỉ cần ăn uống đàng hoàng, thể dục thể thao vận động cơ thể, dưỡng khí trong lành, đầu óc lạc quan, lành mạnh là khỏe. Nhưng các vị nghĩ sao, với những cái này có ngừa được ung thư, bệnh gan, bệnh bao tử không ? Không đủ, phải có thêm kiến thức gì nữa kìa. Rồi những lần bị thương tích máu me thì đâu áp dụng mấy cái này được. Vì tôi làm biếng học nên tôi khoái mấy công thức đơn giản. Như vậy hóa ra tôi phủ nhận bao nhiêu kiến thức của bao nhiêu dược sỹ bác sỹ.
Tới lúc hữu sự mới biết, chính vì quá gọn nên không đủ xài.
Cho nên, kể từ hôm nay các vị tự dò xét coi lối mòn tốt nhất.
Trong kinh nói, asaya tối nhất, Lối mòn tốt nhất phải hội đủ 7 cái này. Giống bên Thụy Sỹ, bất cứ làng xóm nào hẻo lánh, xa xôi lắm phải có 4 điều kiện (điện đường trường trạm= Điện là điện nước phải lên tới, đường là xe phải lên tới, trường là phải có trường học cho trẻ con, trạm là phải có trạm y tế, xe bus, nhà ga.)
Trong kinh nói, bất cứ hành trình vạn lý nào, hành giá phải có 1 thứ, Patheyya = Tư lương/ hành trang, hành lý nói chung, từ thức ăn tới y phục, đèn pin, thuốc men, hộp quẹt, dao kéo, tiền bạc, giấy tờ,… = Patheyya, có 7 món = Thất thánh sản.
Trong kinh nói, luân hồi gồm 2 hành trình = Hành trình sanh tử & hành trình giải thoát, cả 2 hành trình đều cần đến hành lý/hành trang, gồm có 7 thứ : Tín, thí, giới, văn, tàm, úy, trí.
(1) Tín = Chánh tín, niềm tin vào cái thiện, nhân quả, nhân nào quả nấy, nhân thiện dẫn đến quả lành (hỷ lạc), nhân ác dẫn tới quả khổ (khổ ưu).
(2) Thí = Tùy sức mà trao ra tinh thần vật chất cho người khác. Luôn mong người ta được như mình nên không giữ lại. Phải định nghĩa vậy chứ tay cho tâm xiết lại là không được. Cho kiểu thả diều (cho mà còn giựt giựt), Cho ra không nắm lại (thả chim).
(3) Giới = Có khả năng tiết chế hoạt động của thân khẩu. Làm gì tự xét coi có hại mình, hại người đời này đời sau hay không.
(4) Văn = Lòng hiếu học, thích lắng nghe điều hay lẽ phải từ các bậc minh sư thiện hữu, Văn ở đây không cần bác đại tinh thâm mà lòng hiếu học, luôn sẵn sàng lắng tai tiếp thu điều hay lẽ phải, không dậm chân tại chỗ kiểu gà què ăn quẩn cối xay, học ba mớ bằng lá me tự cho mình là rốn vũ trụ, là trung tâm minh triết, đỉnh cao tâm linh,…. Không phải mà là: Luôn mở lòng tiếp thu cái mới.
(5) Tàm = Biết thẹn khi nói, làm suy tư chuyện bậy . Thẹn dựa vào mình, người như mình mà như vậy hay sao (dựa vào mình) ; Mình là người họ Trần, người Việt Nam, mình là dân da vàng, mình là người Phật tử, … mà mình như vậy hay sao (dựa vào người ngoài).
(6) Quý = Biết sợ khi nói làm suy tư chuyện bậy. Nói làm suy tư chuyện bậy có một trong 4 nỗi lo : (1) Sợ lương tâm cắn rứt, làm lòng có yên không, tối ngủ có nhắm mắt được hay không (2) Sợ tiếng đời dị nghị : làm vậy rồi dư luận xã hội, thiên hạ nghĩ sao về mình (3) Sợ pháp luật trừng trị : mình làm vậy pháp luật biết cũng mệt, bị pháp luật sờ gáy (4) Sợ báo ứng đời sau : sa đọa chẳng hạn. Chỉ cần 1 trong 4 cái này đủ mình không làm chuyện bậy.
(7) Trí = Biết rõ mọi thứ ở đời có Nhân, có Quả, Do duyên mà có, có rồi mất đi. Trí biết rằng, ta phải chịu trách nhiệm những gì ta nói, làm, suy nghĩ. Ta thích sanh tử thì hành động hướng thích

sanh tử. Ta chán sanh tử thì hành động theo hướng chán sanh tử. Ta sống đời dục giới thì sanh về cõi dục giới, sống đời phạm thiên sanh về cõi phạm thiên, sống đời bậc thánh buông bỏ thì ta cũng sẽ buông bỏ không còn sanh về trong 3 cõi 6 đường, ngũ thú lục đạo nữa. Trí về nhân quả, trí về tam tướng là vậy đó.

7 cái này gọi là tư lương/ hành trang.

Bất cứ đi con đường nào mà có 7 cái này. Mình gọi 7 món hành trang cũng được, 7 thứ có trên đường cũng được. Miễn là đi đâu cũng có 7 cái này.

Bất cứ lối mòn nào quý vị đi mà quý vị dò dò thấy : Có tín, thí mà không có giới, hoặc có tín thí giới mà không có văn, rồi tàm quý yếu quá, rồi trí mình mờ nhạt, mình khoái bố thí khoái ngồi thiền thôi là biết hành trang mình không đủ. Nhớ cái đó, rất là quan trọng.

Nhắc lại lần nữa, toàn bộ đời sống dầu luân hồi hay giải thoát chúng ta liên tục đi trên những lối mòn thôi. Có điều lối mòn đó, tại sao mình chọn nó giữa bao nhiêu lối mòn khác? Vì tiền nghiệp khuynh hướng tâm lý, môi trường sống.

Hãy nhớ cẩn thận. Dầu biết hay không, mỗi phút giây chúng ta có mặt trên con đường nào đó, mỗi phút giây. Không phải cả đời chỉ có một nha mà nhiều lối mòn lắm. Hành thiện cũng theo lối mòn thiện mà làm bậy cũng theo lối mòn bậy. Mà các vị biết, lối mòn làm bậy/ hành thiện cũng nhiều lắm. Quan trọng nhất là con đường nào mình thường đi nhất chính là hành trình tương lai của mình.

Chúc các vị một ngày vui và hẹn lại tuần sau.